

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
THANH HÓA  
CỤM 10 TRƯỜNG THPT  
(ĐỀ CHÍNH THỨC)

ĐỀ KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG HỌC SINH GIỎI  
LẦN 8 NĂM HỌC 2025 – 2026  
MÔN: ĐỊA LÍ  
Thời gian làm bài: 60 phút  
Ngày khảo sát: 27/11/2025  
(Đề gồm 05 trang)  
Mã đề: 6666

Họ và tên.....SBD:..... Chữ kí CBCT:...

**PHẦN I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn.** Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 20 (Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án)

**Câu 1.** Vị trí địa lí và hình thể đã tạo nên

- A. khí hậu nhiệt đới có mùa đông lạnh. B. địa hình có tính phân bậc rõ rệt.  
C. tài nguyên khoáng sản phong phú. D. sự phân hóa đa dạng của tự nhiên.

**Câu 2.** Kiểu thời tiết khô – nóng và lạnh khô ở nước ta, do tác động chủ yếu của các khối khí

- A. khối khí chí tuyến bán cầu bắc, khối khí ôn đới lục địa bán cầu bắc.  
B. khối khí ôn đới lục địa bán cầu Bắc, khối khí chí tuyến hải dương.  
C. khối khí ôn đới hải dương bán cầu bắc, khối khí xích đạo bán cầu bắc.  
D. khối khí chí tuyến bán cầu nam, khối khí xích đạo bán cầu nam.

**Câu 3.** Để nâng cao chất lượng nguồn lao động của nước ta, biện pháp cấp bách nhất hiện nay là

- A. tăng cường xuất khẩu lao động để học hỏi kinh nghiệm.  
B. đổi mới mạnh mẽ phương thức đào tạo người lao động.  
C. nâng cao thể trạng người lao động, phân bố lại lao động.  
D. bố trí nguồn lao động cho hợp lí và đào tạo nghề nghiệp.

**Câu 4.** Biện pháp chủ yếu để phát triển bền vững công nghiệp khai thác khoáng sản ở nước ta hiện nay là

- A. tăng cường thu hút đầu tư, đổi mới công nghệ khai thác.  
B. đầu tư công nghệ, nâng cao chất lượng, hạ giá thành.  
C. nâng cấp cơ sở hạ tầng, bảo vệ và phát triển vốn rừng.  
D. đẩy mạnh việc thăm dò khoáng sản, đào tạo nhân lực.

**Câu 5.** Nước ta khuyến khích phát triển thành phần kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài chủ yếu nhằm

- A. tạo nhiều việc làm, tăng thu nhập cho người lao động.  
B. tăng cường chuyên giao dây chuyền công nghệ hiện đại.  
C. giải quyết khó khăn về nguồn vốn, khoa học kĩ thuật.  
D. mở rộng thị trường sang các nước kinh tế phát triển hơn.

**Câu 6.** Công nghiệp sản xuất, chế biến thực phẩm; sản xuất đồ uống phân bố tương đối rộng chủ yếu do

- A. lao động rất dồi dào, nguồn nguyên liệu đa dạng.  
B. trình độ lao động tăng, mức sống dân cư nâng cao.  
C. nguyên liệu nhập phong phú, nguồn vốn đa dạng.  
D. nguyên liệu tại chỗ phong phú, thị trường rộng lớn.

**Câu 7.** Nhiều vùng nước ta hiện nay phát triển mạnh nuôi trồng thủy sản chủ yếu do

- A. thúc đẩy sản xuất hàng hoá, đáp ứng thị trường.  
B. đẩy mạnh tăng trưởng kinh tế, đa dạng sản xuất.  
C. thay đổi cơ cấu kinh tế, tạo thêm nhiều việc làm.  
D. nhu cầu tăng cao, phát huy thế mạnh tự nhiên

**Câu 8.** Ngành chăn nuôi bò sữa phát triển mạnh ở Đông Nam Bộ chủ yếu do

- A. công nghệ hiện đại, dân số đông, mức tiêu thụ tốt.  
B. chế biến phát triển, thị trường rộng, mức sống cao.  
C. cơ sở thức ăn đa dạng, giống tốt, mức thu nhập cao.  
D. nguồn vốn lớn, công nghiệp phát triển, dân số trẻ.

**Câu 9.** Các khu công nghệ cao phân bố nhiều ở Đông Nam Bộ chủ yếu do

- A. kết cấu hạ tầng phát triển, lao động tay nghề cao, nguyên liệu đa dạng.  
B. chất lượng lao động cao, vốn đầu tư lớn, chính sách phát triển linh hoạt.



D. vị trí địa lí, địa hình, chế độ mưa.

**Câu 20.** Đông Nam Bộ là vùng có ngành ngoại thương phát triển hàng đầu ở nước ta hiện nay do có điều kiện thuận lợi về

A. kinh tế phát triển, cơ sở hạ tầng đồng bộ và hiện đại, chính sách phát triển.

B. chính sách phát triển, giàu tài nguyên, cơ sở hạ tầng đồng bộ và hiện đại.

C. kinh tế phát triển, khả năng thu hút đầu tư, giàu tài nguyên.

D. chính sách phát triển, nguồn lao động chất lượng rất cao, kinh tế phát triển.

**PHẦN II. Câu trắc nghiệm đúng sai.** Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 6. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai.

**Câu 1.** Cho bảng số liệu:

**Lượng mưa và lưu lượng nước trung bình tháng tại trạm Láng (Hà Nội)**

Tháng	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Lượng mưa (mm)	18,6	26,2	43,8	90,1	188,5	239,9	288,2	318,0	265,4	130,7	43,4	23,4
Lưu lượng nước ( $m^3/s$ )	1040	885	765	889	1480	3510	5590	6660	4990	3100	2190	1370

a) Lượng mưa và lưu lượng nước trung bình tháng có sự phân hóa rõ rệt, tháng có lưu lượng nước lớn nhất trùng vào tháng có lượng mưa nhiều nhất.

b) Mùa lũ kéo dài 6 tháng: bắt đầu từ tháng 6 và kết thúc vào tháng 11, tháng đỉnh lũ trùng với tháng đỉnh mưa.

c) Lượng mưa mùa hạ lớn gấp 5,9 lần lượng mưa mùa đông, lượng mưa mùa đông bằng 14,65% lượng mưa mùa hạ và 17,16% lượng mưa cả năm.

d) Mùa mưa kéo dài từ tháng 5 đến tháng 10, chủ yếu do tác động của gió mùa mùa hạ, áp thấp nhiệt đới, dải hội tụ nhiệt đới, bão.

**Câu 2.** Cho thông tin sau:

Chỉ trong vòng 5 năm (2018 – 2022), số lượng doanh nghiệp bưu chính đã tăng nhanh từ con số 410 lên hơn 800 doanh nghiệp. Thị trường bưu chính Việt Nam hiện đang trở thành mảnh đất màu mỡ, thu hút nhiều doanh nghiệp trong nước và quốc tế tham gia khai thác thị trường và tìm kiếm lợi nhuận. Sản lượng bưu chính năm 2023 ước đạt 2,5 tỷ bưu gửi, tăng 32,3% so với năm 2022; có 17,5 triệu lượt tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích. Giai đoạn 2020-2023, doanh thu Bưu chính Việt Nam tăng mạnh, từ 36,95 nghìn tỷ đồng năm 2020 lên 58,9 nghìn tỷ đồng năm 2023, tăng 9,3% so với năm 2022.

(Nguồn: consosukien.vn, 2024)

a) Bưu chính là hạ tầng thiết yếu của quốc gia, là một trong những trụ cột của nền kinh tế số.

b) Mạng bưu chính nước ta được xây dựng, phát triển và phân bố chủ yếu ở các đô thị lớn.

c) Thương mại điện tử đóng vai trò quan trọng, chủ yếu trong sự tăng trưởng của doanh thu dịch vụ bưu chính nước ta hiện nay.

d) Ngành bưu chính nước ta hiện nay phát triển theo hướng chuyển đổi số, hiện đại hóa cơ sở hạ tầng thông tin và truyền thông, hợp tác với các khâu sản xuất và dịch vụ khác.

**Câu 3.** Cho thông tin sau:

Huy động hiệu quả mọi nguồn lực từ các thành phần kinh tế trong nước và từ bên ngoài để phát triển, tái cơ cấu ngành công nghiệp theo hướng hiện đại; Chú trọng đào tạo nguồn nhân lực công nghiệp có kỹ năng, có kỷ luật, có năng lực sáng tạo; Ưu tiên phát triển và chuyển giao công nghệ đổi mới với các ngành, các lĩnh vực có lợi thế cạnh tranh và công nghệ hiện đại, tiên tiến ở một số lĩnh vực chế biến nông, lâm, thủy sản, điện tử, viễn thông, năng lượng mới và tái tạo, cơ khí chế tạo và hóa dược; Điều chỉnh phân bố không gian công nghiệp hợp lý nhằm phát huy sức mạnh liên kết giữa các ngành, vùng, địa phương để tham gia sâu vào chuỗi giá trị toàn cầu.

(Nguồn: Quyết định số 879/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ: Phê duyệt Chiến lược phát triển công nghiệp Việt Nam đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2035)

a) Việc huy động vốn đầu tư nước ngoài là giải pháp duy nhất để phát triển công nghiệp hiện đại.

- b) Việc ưu tiên phát triển công nghệ cao sẽ luôn dẫn đến giảm thiểu ô nhiễm môi trường.
- c) Điều chỉnh phân bố không gian công nghiệp góp phần giảm thiểu tình trạng tập trung dân cư quá mức ở các thành phố lớn.
- d) Việc tham gia sâu vào chuỗi giá trị toàn cầu sẽ giúp các doanh nghiệp trong nước thoát khỏi sự cạnh tranh khốc liệt.

**Câu 4. Cho thông tin sau:**

Cùng với gió mùa Đông Bắc, trong mùa đông ở nước ta còn có sự hoạt động của Tín phong bán cầu Bắc. Ở miền Bắc, Tín phong hoạt động đan xen giữa các đợt gió mùa Đông Bắc. Ở miền Nam Tín phong thổi theo hướng đông bắc chiếm ưu thế, đây là nguyên nhân chính làm cho Tây Nguyên và Nam Bộ có mùa khô kéo dài.

(Nguồn: Tài liệu ôn thi HSG môn Địa lí 12)

- a) Hoạt động của gió mùa Đông Bắc và Tín phong là nguyên nhân chính tạo nên sự khác biệt về thời tiết giữa 2 miền Bắc Nam.
- b) Từ tháng XI đến tháng IV năm sau, thời tiết ở miền Bắc nước ta lạnh, ít mưa là do sự hoạt động đồng thời của cả gió mùa Đông Bắc và Tín phong bán cầu Bắc.
- c) Miền Nam nước ta không có mùa Đông là do Tín phong bán cầu Bắc hoạt động mạnh, lấn át gió mùa Đông Bắc.
- d) Sự thay đổi nhiệt độ theo chiều Bắc - Nam và sự tồn tại của Tín phong bán cầu Bắc ở nước ta là biểu hiện của quy luật địa đới.

**Câu 5.** Thời gian qua, nguồn lao động của nước ta có nhiều thay đổi cả về số lượng và chất lượng tác động đáng kể đến sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

- a) Số lượng lao động liên tục giảm do già hoá dân số.
- b) Hạn chế lớn nhất của nguồn lao động nước ta hiện nay là phân bố không đều giữa các vùng.
- c) Lao động nước ta đông là yếu tố quan trọng đáp ứng ngày càng rộng rãi các tiến bộ khoa học và kĩ thuật.
- d) Chất lượng nguồn lao động nước ta ngày càng được nâng cao chủ yếu nhờ phát triển mạnh công nghiệp, dịch vụ ở các vùng nông thôn.

**Câu 6. Cho thông tin sau:**

Nước ta đã xây dựng các công trình thủy lợi như hồ Dầu Tiếng (Tây Ninh, Bình Dương, Bình Phước), hồ Cửa Đạt (Thanh Hoá), hồ Phú Ninh (Quảng Nam),... phục vụ cho sản xuất nông nghiệp. Phát triển công nghiệp chế biến tại các cơ sở sản xuất nông nghiệp, dịch vụ thú y, cơ sở chế biến thức ăn chăn nuôi,... góp phần thúc đẩy sự phát triển ngành nông nghiệp trên cả nước. Nhiều thành tựu khoa học – kĩ thuật mới, tiên tiến được ứng dụng như cơ giới hoá trong sản xuất, kĩ thuật gen, lai tạo giống,... đã góp phần tăng năng suất, mang lại hiệu quả kinh tế cao trong nông nghiệp.

(Nguồn: Sách giáo khoa Địa lí 12 – Chân trời sáng tạo, NXB Giáo dục Việt Nam, trang 48)

- a) Phát triển khoa học – công nghệ chủ yếu để ổn định thị trường tiêu thụ, tăng diện tích vùng trồng.
- b) Phát triển cơ sở vật chất kĩ thuật góp phần nâng cao giá trị, khả năng cạnh tranh của nông nghiệp.
- c) Các công trình thủy lợi có vai trò giữ, điều tiết nước, nâng cao tính ổn định trong sản xuất.
- d) Việc phát triển chế biến trong nông nghiệp chủ yếu nhằm nâng cao sản lượng, năng suất, chất lượng và giá trị sản phẩm.

**Phần III. Câu trắc nghiệm yêu cầu trả lời ngắn.** Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 6

**Câu 1.** Tính đến ngày 31/12/2023, dân số VN ước tính là 99186471 người, có 1418890 trẻ được sinh ra, 681157 người chết. Vậy tỉ suất gia tăng dân số Việt Nam năm 2023 là bao nhiêu %? (làm tròn kết quả đến số thập phân thứ hai của %)

**Câu 2.** Cho bảng số liệu:

**Nhiệt độ trung bình tháng tại Hà Nội năm 2021**

Tháng	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Hà Nội ( $^{\circ}\text{C}$ )	16,4	17,0	20,2	23,7	27,3	28,8	28,9	28,2	27,2	24,6	21,4	18,2

Căn cứ vào bảng số liệu trên, cho biết tổng nhiệt độ các tháng nóng gấp bao nhiêu lần tổng nhiệt độ các tháng lạnh? (làm tròn kết quả đến số thập phân thứ nhất)

**Câu 3.** Cho bảng số liệu:

**TỔNG DOANH THU DỊCH VỤ TIÊU DÙNG NƯỚC TA, GIAI ĐOẠN 2010 - 2022**

(Đơn vị: Tỷ đồng)

Năm	2010	2015	2020	2022
Dịch vụ lưu trú	212 065,2	399 841,8	479 715,6	565 934,6
Dịch vụ du lịch	211 079,5	419 637,6	552 850,6	594 890,0

(Nguồn: Niên giám thống kê Việt Nam 2022, NXB Thống kê 2023)

Trong giai đoạn 2010 - 2022, mức thu tăng thêm của dịch vụ du lịch gấp mấy lần mức thu tăng thêm của dịch vụ lưu trú? (làm tròn kết quả đến số thập phân thứ hai).

**Câu 4.** Năm 2024 quy mô dân số nước ta là 101,3 triệu người, trong đó số người trong độ tuổi từ 15 đến 64 tuổi chiếm 67,4%. Cho biết số người trong độ tuổi từ 15 đến 64 tuổi nhiều hơn tổng số người dưới 15 tuổi và trên 64 tuổi là bao nhiêu triệu người? (làm tròn kết quả đến số thập phân thứ nhất của triệu người).

**Câu 5.** Năm 2022, trị giá xuất khẩu hàng hóa và dịch vụ của nước ta là 371,3 tỉ USD; tỉ lệ xuất nhập khẩu là 103,4%. Tính tỉ trọng nhập khẩu trong tổng trị giá xuất nhập khẩu nước ta năm 2022. (Làm tròn kết quả đến chữ số thập phân thứ nhất của %)

**Câu 6.** Cho bảng số liệu:

**Sản lượng dầu thô và khí tự nhiên khai thác trong nước trên vùng biển của nước ta, giai đoạn 2010 - 2021**

Năm	2010	2015	2021
Dầu thô (triệu tấn)	14,7	16,9	9,1
Khí tự nhiên (tỉ m <sup>3</sup> )	9,4	10,7	7,4

(Nguồn: Niên giám thống kê Việt Nam năm 2011, 2016, 2022)

Tốc độ tăng trưởng sản lượng dầu thô năm 2021 so với năm 2010 giảm nhiều hơn tốc độ tăng trưởng sản lượng khí tự nhiên là bao nhiêu % (coi năm 2010 = 100%)? (làm tròn kết quả đến số thập phân thứ nhất của %)

----- HẾT -----